

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-6-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Biên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Nguyên

Ông Hoàng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Ngô Mạnh T; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Cát Hải của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Mạnh T kết hôn với nhau năm 2010, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống hai bên hạnh phúc được một thời gian dài đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên tính cách và cách sống khác biệt nhau, trong cuộc sống không có tiếng nói chung, anh T mãi chời bởi cờ bạc, rượu chè, không lo cho kinh tế

gia đình dẫn tới hai bên thường xuyên cãi vã, gây gổ làm cho cuộc sống vợ chồng căng thẳng. Bên cạnh đó do chị và anh T kết hôn đã 10 năm mà không có con dẫn tới mâu thuẫn của hai bên ngày càng trầm trọng. Hiện nay tình cảm vợ, chồng giữa hai bên đã không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ngô Mạnh T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Cát Hải đã tiến hành triệu tập bị đơn là anh Ngô Mạnh T để cung cấp lời khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để hai bên đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên anh Ngô Mạnh T cố tình không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình vì vậy Tòa án nhân dân huyện Cát Hải đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ. Qua xác minh tại địa phương nơi chị H và anh T sinh sống cũng như gia đình hai bên đương sự đều xác định: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T có đăng ký kết hôn hợp pháp vào năm 2010, sau một thời gian chung sống giữa hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do khác biệt về tính cách và cách sống, bên cạnh đó do hai bên không có con chung nên càng làm mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hiện tại chị H và anh T đã sống ly thân một thời gian dài không ai còn quan tâm đến nhau. Chị H và anh T không có con chung và không có tài sản chung.

Tòa án đã triệu tập các đương sự để tiến hành hòa giải và công khai chứng cứ nhưng anh Ngô Mạnh T không có mặt tại Tòa án, nên chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Ngô Mạnh T. Bị đơn anh Ngô Mạnh T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, không gửi ý kiến thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án.

Nguyên đơn đã tuân thủ nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ yêu cầu của Tòa án và các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt tại các lần triệu tập lấy lời khai của Tòa án, phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do chính đáng và tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T kết hôn năm 2010, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đây là hôn nhân hợp pháp được pháp

luật công nhận. Trong quá trình chung sống hai bên hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và cách sống của hai bên đương sự khác biệt nhau, bên cạnh đó hai bên không có con chung trong một thời gian dài sau khi kết hôn làm cho mâu thuẫn gia đình càng trở nên căng thẳng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải có quan điểm như sau: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung và tài sản chung: Hai bên đương sự không có con chung và tài sản chung đồng thời không yêu cầu nên không xem xét.

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Ngô Mạnh T;

Đương sự không có con chung và tài sản chung nên không xem xét;

Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là vụ án về Ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án. Trong đó nguyên đơn, bị đơn đều có nơi cư trú tại thôn Trên, xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải.

[2] Về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án: Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn nhiều lần để lấy lời khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để hai bên đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án theo quy định tại Điều 205, 208 và Điều 209 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên anh Ngô Mạnh T vẫn cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án, gây cho việc giải quyết vụ án gặp rất nhiều khó khăn. Tại phiên tòa xét xử ngày 22 tháng 6 năm 2020 bị đơn anh Ngô Mạnh T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, vì vậy Tòa án Quyết định hoãn phiên tòa theo khoản 1 Điều 227. Tại phiên tòa hôm nay anh Ngô Mạnh T vẫn vắng mặt mặc dù đã được triệu tập

hợp lệ nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đây là quan hệ hôn nhân phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống do hai bên có những bất đồng quan điểm sống, do tính cách sống của hai vợ chồng không có điểm chung nên giữa hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trong gia đình, không còn quan tâm đến nhau. Hai bên không có con chung, không có mối ràng buộc gắn bó với gia đình bằng tình cảm nên khi rạn nứt trong quan hệ vợ chồng xảy ra cả hai đều không muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, xét yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Mạnh T không có con chung nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Ngô Mạnh T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tiền số 0003573, ngày 18 tháng 02 năm 2020.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo theo

thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Biên

